TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **466** /2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 10 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 439/2023/TLST-VHNGĐ ngày 30/6/2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Đức P, sinh năm 1983

ĐKHKTT: Khu TM, thị trấn XM, huyện CM, thành phố HN; Trú tại: Số nhà 96 tổ 3 ngõ 4 ĐS, phường KH, quận HĐ, thành phố HN.

- Chị Lê Phương A, sinh năm 1986;

ĐKHKTT: Số nhà 96 tổ 3 ngõ 4 ĐS, phường KH, quận HĐ, thành phố HN. Trú tại: Số 10 ngõ 14 HT 1, phường HC, quận HĐ, thành phố HĐ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh Nguyễn Đức P và chị Lê Phương A cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh P và chị Phương A xác nhận anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Hà P1, sinh ngày 30/01/2013, cháu sức khỏe tốt phát triển bình thường. Anh chị thống nhất khi ly hôn sẽ giao con cho chị Phương A trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc có sự thay đổi thỏa thuận khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh P, chị Phương A tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh P có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, giáo dục, nuôi dưỡng không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh P, chị Phương A xác nhận anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Anh P, chị Phương A thống nhất thỏa thuận anh P sẽ nộp toàn bộ lệ phí việc xin ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức P và chị Lê Phương A.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Hà P1, sinh ngày 30/01/2013. Hiện con chung mạnh khỏe. Anh chị thống nhất giao con chung cho chị Phương A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi thỏa thuận khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh P, chị Phương A tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh Phúc có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh P, chị Phương A không đề nghị giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh P tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0003541 ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Hà Đông;
- Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hạnh